

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGUYỄN BÌNH
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 23/2021/HS-ST

Ngày: 15-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGUYỄN BÌNH, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mã Nguyệt Thu

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Hoàng Thị Lê

- Bà Lãnh Thị Muôn

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Dũng - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tô Văn K**; tên gọi khác: Không.

Sinh ngày: 11/9/1992, tại T, Nguyễn Bình, Cao Bằng.

Nơi ĐKTT: Xóm B, xã T, huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Không.

Trình độ học vấn: 12/12;

Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Tô Văn Đ, sinh năm: 1970, nghề nghiệp: Nông dân

Con bà: Phùng Thị H, sinh năm 1973, nghề nghiệp: Nông dân

Ông Đ, bà H cùng trú tại: Xóm B, xã T, huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng.

Vợ, con: Chưa có.

Anh chị em: Bị cáo là con duy nhất trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 21/01/2016 bị Công an phường Ngọc Xuân, thành phố Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, hình thức cảnh cáo. Ngày 04/11/2019 bị Công an huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, hình thức phạt tiền.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/8/2021 tại nhà tạm giữ Công an huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

1. Hoàng Văn C, sinh năm 1998

Trú tại: Xóm S, xã P, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

2. Đặng Quốc H1, sinh năm 1996

Trú tại: Xóm Q, xã T1, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

3. Bàn Sành S1, sinh năm 1985

Trú tại: Xóm B, xã P, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

4. Hoàng Văn T2, sinh năm 1984

Trú tại: Xóm Bản Nùng, xã Thề Dục, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 15 phút ngày 20/8/2021, tổ công tác Công an thị trấn Tĩnh Túc, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng phát hiện bắt quả tang đối tượng Tô Văn K, sinh năm 1992, trú tại xóm B, xã T, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng đang có hành vi tàng trữ mua bán trái phép chất ma túy. Tổ công tác kiểm tra trên người đối tượng K phát hiện và tạm giữ vật chứng, tài sản sau: Một gói ni lon màu trắng, bên trong có năm gói nhỏ chứa chất bột màu trắng (nghĩ là Heroine) trong túi nhỏ quần bò bên phải đằng trước K đang mặc; một chiếc ví giả da màu nâu, bên trong có 1.404.000,đ (Một triệu bốn trăm linh tư nghìn đồng), một giấy đăng ký mô tô xe máy số 0024928 mang tên Đàm Văn Dương, một căn cước công dân số 004092000878 mang tên Tô Văn K trong túi quần bò đằng trước bên phải K đang mặc; một điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu xám đã qua sử dụng, số IMEI 1: 353823092109923. Sau khi lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ các vật chứng có liên quan, Công an thị trấn Tĩnh Túc đã bàn giao toàn bộ hồ sơ, tang vật và người vi phạm cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Nguyên Bình tiếp tục thụ lý giải quyết.

Tại Biên bản mở niêm phong vật chứng cân xác định khối lượng tịnh, lấy mẫu giám định và niêm phong lại lập hồi 15 giờ 00 phút ngày 20/8/2021 tại Công an huyện Nguyên Bình xác định số chất bột màu trắng thu giữ của Tô Văn K có khối lượng là 0,2316 gam. Tại Kết luận giám định số 320/GĐMT ngày

07/9/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định vụ Tô Văn K, sinh năm 1992, trú tại xóm B, xã T, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng là ma túy, loại Heroine.

Tại cơ quan điều tra K khai nhận: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 19/8/2021, K đi đến khu vực tượng đài Chủ tịch Hồ Chí Minh thuộc tổ dân phố 01 thị trấn Tĩnh Túc, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng mua ma túy với một người đàn ông không quen biết. K đưa cho người đàn ông này 500.000,đ (*Năm trăm nghìn đồng*) sau đó người đàn ông cầm tiền đi đâu không rõ, khoảng 20 phút quay lại đưa cho K một gói nhỏ giấy bạc màu trắng, bên trong có chứa ma túy. Mua được ma túy, K mang về phòng trọ của K ở tổ dân phố 01 thị trấn Tĩnh Túc chia thành nhiều gói nhỏ mục đích vừa để sử dụng cho bản thân vừa đi bán lại cho các đối tượng khác để kiếm lời. Sáng ngày 20/8/2021, K mang theo tất cả số ma túy mua được đi quanh khu vực thị trấn Tĩnh Túc để bán ma túy cho những đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, K bán ma túy cho Bàn Sành S1, sinh năm 1985, trú tại xóm B, xã P, huyện Nguyên Bình một gói nhỏ ma túy với giá 100.000,đ (*Một trăm nghìn đồng*), địa điểm mua bán ở khu vực tượng đài Chủ tịch Hồ Chí Minh thuộc tổ dân phố 01 thị trấn Tĩnh Túc. Sau đó, K đi bộ về phòng trọ, trên đường về K bán ma túy cho Hoàng Văn C, sinh năm 1998, trú tại xóm S, xã P, huyện Nguyên Bình một gói nhỏ ma túy với giá 87.000,đ (*Tám mươi bảy nghìn đồng*), địa điểm mua bán trên đoạn đường thuộc tổ dân phố 01, thị trấn Tĩnh Túc. Bán ma túy cho C xong, K tiếp tục đi bộ về phòng trọ thì bị lực lượng Công an đang đi tuần tra nên K đã bỏ chạy lên khu rừng trúc gần đó. Đến khoảng 12 giờ 15 phút cùng ngày, K đi bộ xuống đoạn đường thuộc tổ dân phố 01 thị trấn Tĩnh Túc thì bị Công an thị trấn Tĩnh Túc bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy còn lại.

Ngoài lần mua ma túy với người đàn ông trên vào ngày 19/8/2021, trước đây vào khoảng đầu tháng 8/2021, K còn được mua túy với người đàn ông này thêm hai lần, mỗi lần một gói giá 500.000,đ (*Năm trăm nghìn đồng*), khối lượng không rõ vì không cân, địa điểm trao đổi mua bán ma túy ở khu vực tượng đài Chủ tịch Hồ Chí Minh thuộc tổ dân phố 01 thị trấn Tĩnh Túc, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng. Khi trao đổi mua bán ma túy chỉ có người đàn ông này và K biết. Mục đích K mua số ma túy này để bản thân sử dụng và bán lại cho người khác kiếm lời. K đã sử dụng và bán hết số ma túy này.

Trong tháng 8/2021, K đã bán ma túy cho những người sau:

Hoàng Văn T2, sinh năm 1984, trú tại xóm Bản Luộc, xã Thề dục huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng một lần vào đầu tháng 8/2021, số lượng một gói nhỏ với giá 100.000,đ (*Một trăm nghìn đồng*), địa điểm mua bán tại khu vực xóm Bản Nùng, xã Thề Dục, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

Bàn Sành S1, sinh năm 1985, trú tại xóm B, xã P, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng hai lần vào khoảng đầu tháng 8/2021. Mỗi lần bán một gói nhỏ với giá 100.000,đ (*Một trăm nghìn đồng*), địa điểm mua bán ở khu vực tượng

đài Chủ tịch Hồ Chí Minh thuộc tổ dân phố 01 thị trấn Tĩnh Túc, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

Hoàng Văn C, sinh năm 1998, trú tại xóm S, xã P, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng hai lần. Lần đầu vào khoảng tháng 8/2021, lần thứ hai vào ngày 20/8/2021. Mỗi lần bán một gói với giá 100.000,đ (*Một trăm nghìn đồng*). Địa điểm mua bán ở khu vực tượng đài Chủ tịch Hồ Chí Minh thuộc tổ dân phố 01 thị trấn Tĩnh Túc, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

Đặng Quốc H1, sinh năm 1996, trú tại xóm Q, xã T1, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng một lần vào ngày 15/8/2021 số lượng một gói với giá 100.000,đ (*Một trăm nghìn đồng*). Địa điểm mua bán tại khu vực cổng lò Phêro thuộc tổ dân phố 01 thị trấn Tĩnh Túc, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

Ngoài ra, K khai còn được bán ma túy cho nhiều đối tượng nghiện khác nhưng K không biết họ tên địa chỉ của những người này.

Với hành vi nêu trên, Tô Văn K bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng truy tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Tô Văn K phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Áp dụng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 251 cho bị cáo.

- Tình tiết tăng nặng: Không có

- Về hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 07 (*Bảy*) năm đến 07 (*Bảy*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù.

- Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy một phong bì thư mặt trước phong bì thư ghi: “Vật chứng phong bì niêm phong giấy bạc của Tô Văn K, sinh năm 1992, trú tại xóm B, xã T, huyện Nguyên Bình tỉnh Cao Bằng” là vật không có giá trị sử dụng và một điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu xám đã qua sử dụng số IMEI 1: 353823092109923 do bị cáo dùng để liên lạc mua bán ma túy; trả lại cho bị cáo một chiếc ví giả da màu nâu, một giấy đăng ký mô tô xe máy số 0024 928 mang tên Đàm Văn Dương, một căn cước công dân số 004092000878 mang tên Tô Văn K là tài sản và giấy tờ tùy thân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội; Truy thu số tiền 487.000,đ (*Bốn trăm tám mươi bảy nghìn đồng*) do bị cáo bán ma túy mà có; trả lại cho bị cáo số tiền 917.000,đ (*Chín trăm mười bảy nghìn đồng*) là tiền bị cáo đi làm thuê mà có, không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Về án phí: Bị cáo Tô Văn K phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông K khai đã bán ma túy cho K nhưng K không biết tên, tuổi, địa chỉ do đó không có căn cứ để xác minh, làm rõ.

Các đối tượng Hoàng Văn T2, Bàn Sành S1, Hoàng Văn C, Đặng Quốc H1 mua ma túy với K nhằm mục đích sử dụng nhưng không bắt được quả tang các đối tượng đang tàng trữ, sử dụng ma túy nên không có căn cứ để xử lý.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến bào chữa và tranh luận với Kiểm sát viên. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất ăn năn, hối hận. Bị cáo là con một, gia đình không còn ai, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm có cơ hội về phụng dưỡng bố mẹ, bị cáo xin hứa sẽ cai nghiện, hoàn lương, làm người có ích cho xã hội.

Tại phiên tòa, người làm chứng Hoàng Văn C khai được bán ma túy với bị cáo một lần, một gói nhỏ với giá 100.000,đ (*Một trăm nghìn đồng*) tại tượng đài Bác Hồ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cơ quan điều tra công an huyện Nguyên Bình, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và tình tiết định khung của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Tô Văn K hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Theo Biên bản mở niêm phong vật chứng cân xác định khối lượng tịnh, lấy mẫu giám định và niêm phong lại lập hồ 15 giờ 00 phút ngày 20/8/2021 tại Công an huyện Nguyên Bình xác định số chất bột màu trắng thu giữ của Tô Văn K có khối lượng là 0,2316 gam. Tại Kết luận giám định số 320/GĐMT ngày 07/9/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định vụ Tô Văn K, sinh năm 1992, trú tại xóm B, xã T, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng là ma túy, loại Heroine. Căn cứ vào lời khai của bị cáo, người làm chứng và những tài liệu chứng cứ khác có đủ căn cứ để xác định do nghiện ma túy nên bị cáo đã đến thị trấn Tĩnh Túc thuê phòng trọ sinh sống mục đích mua ma túy để sử dụng cho bản thân và bán lại kiếm lời. Bị cáo bán ma túy từ tháng 8/2021 cho các đối tượng sau: Hoàng Văn T2, sinh năm 1984, trú tại xóm Bản Luộc, xã Thê dục huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng; Bàn Sành S1, sinh năm 1985, trú tại xóm B, xã P, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao

Bằng; Hoàng Văn C, sinh năm 1998, trú tại xóm S, xã P, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng; Đặng Quốc H1, sinh năm 1996, trú tại xóm Q, xã T1, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng. Địa điểm mua bán tại khu vực cổng lò Phêro hoặc tượng đài Chủ tịch Hồ Chí Minh thuộc tổ dân phố 01 thị trấn Tĩnh Túc, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng. Ma túy được bị cáo chia sẵn thành gói nhỏ có giá 100.000,đ (*Một trăm nghìn đồng*). Những đối tượng nghiện trực tiếp đến gặp bị cáo để trao đổi mua bán ma túy. Sáng ngày 20/8/2021, trước khi bị bắt, bị cáo đã bán ma túy cho Bàn Sành S1 và Hoàng Văn C thu được số tiền 187.000,đ (*Một trăm tám mươi bảy nghìn đồng*).

Như vậy, Tô Văn K đã có hành vi tàng trữ chất ma túy nhằm mục đích bán trái phép cho người khác. Bị cáo đã bán nhiều lần cho nhiều người. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình truy tố bị cáo Tô Văn K về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên cần được chấp nhận.

[3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo nghiện ma túy, không có việc làm ổn định, không có thu nhập, không có tài sản do đó Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có khả năng thi hành hình phạt tiền bổ sung nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải. Do đó, cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Về nhân thân: Bị cáo sinh ra và lớn lên ở khu vực nông thôn nhưng có điều kiện kinh tế và dân trí tương đối phát triển, bị cáo được học hết lớp 12, có học thức, có hiểu biết nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà sa vào tệ nạn xã hội, sử dụng ma túy, bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính hai lần về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học để sửa chữa mà tiếp tục sử dụng ma túy, bất chấp, coi thường pháp luật dẫn đến con đường phạm tội. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ sử dụng và mua bán trái phép chất ma túy là hành vi bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo trực tiếp làm gia tăng các tệ nạn xã hội, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương khiến quần chúng nhân dân bất bình, lên án. Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo không có khả năng tự tu dưỡng, cải tạo. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có đủ điều kiện để giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện, có ích cho xã hội.

[5] Về vật chứng:

- Đối với 01 phong bì thư, mặt trước ghi: “Vật chứng phong bì niêm phong giấy bạc của Tô Văn K, sinh năm 1992, trú tại xóm B, xã T, huyện

Nguyên Bình tỉnh Cao Bằng” là vật không có giá trị sử dụng do đó cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với một điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu xám đã qua sử dụng số IMEI 1: 353823092109923 là tài sản của bị cáo. Bị cáo sử dụng để liên lạc trao đổi mua bán ma túy do đó cần tịch thu phát mại, sung quỹ Nhà nước;

- Đối với một chiếc ví giả da màu nâu, một giấy đăng ký mô tô xe máy số 0024 928 mang tên Đàm Văn Dương, một căn cước công dân số 004092000878 mang tên Tô Văn K là tài sản và giấy tờ tùy thân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội do đó cần trả lại cho bị cáo;

- Đối với số tiền 1.404.000,đ (*Một triệu bốn trăm linh tư nghìn đồng*) thu giữ của bị cáo, căn cứ lời khai của bị cáo và những người làm chứng xác định được số tiền bị cáo đã bán ma túy mà có là: 487.000,đ (*Bốn trăm tám mươi bảy nghìn đồng*) bao gồm: Bán cho S1 hai lần tổng số tiền là 200.000,đ (*Hai trăm nghìn đồng*); bán cho T2 một lần số tiền 100.000,đ (*Một trăm nghìn đồng*); bán cho H1 một lần số tiền 100.000,đ (*Một trăm nghìn đồng*); bán cho C một lần tổng số tiền là 87.000,đ (*Tám mươi bảy nghìn đồng*). Do đó, cần tịch thu số tiền 487.000,đ (*Bốn trăm tám mươi bảy nghìn đồng*) do bị cáo phạm tội mà có sung quỹ Nhà nước. Số tiền còn lại 917.000,đ (*Chín trăm mười bảy nghìn đồng*) bị cáo khai đi làm thuê mà có, quá trình điều tra và tại phiên tòa không chứng minh được do bị cáo phạm tội mà có do đó cần trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Tô Văn K phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Tô Văn K 07 (*Bảy*) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 20/8/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư, mặt trước ghi: “Vật chứng phong bì niêm phong giấy bạc của Tô Văn K, sinh năm 1992, trú tại xóm B, xã T, huyện Nguyên Bình tỉnh Cao Bằng”.

- Trả lại cho bị cáo: một chiếc ví giả da màu nâu; một giấy đăng ký mô tô xe máy số 0024 928 mang tên Đàm Văn Dương; một căn cước công dân số 004092000878 mang tên Tô Văn K; số tiền 917.000,đ (*Chín trăm mười bảy nghìn đồng*) nhưng tiếp tục tạm giữ tiền để đảm bảo cho việc thi hành án;

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước một điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu xám đã qua sử dụng số IMEI 1: 353823092109923;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 487.000,đ (*Bốn trăm tám mươi bảy nghìn đồng*).

Số vật chứng trên đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nguyên Bình tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản số 05 ngày 18/11/2021.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Tô Văn K phải chịu 200.000,đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- UBND xã T;
- Lưu HS;
- Lưu AV.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Mã Nguyệt Thu